| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - L** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - H phúc** |

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 28-7-2025.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Chí Sung

Bà Hà Thị Liên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L tham gia phiên tòa:*** Ông Tăng Bá Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2025/TLST – HS ngày 27/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 15/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn C** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2005, tại tỉnh L; Nơi cư trú: Bản Phìn Hồ, xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh L nay là xã Hồng Thu, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Lự; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vàng Văn A, sinh năm 1985 và bà Lò Thị S, sinh năm 1986; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/4/2025 đến ngày 23/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Vàng Văn C: Bà Nông Thị Minh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L (có mặt);

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 04 giờ sáng ngày 20/4/2025, Vàng Văn C đi xe khách từ tỉnh Hưng Yên về đến bến xe khách tỉnh L để về nhà tại xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh L nay là xã Hồng Thu, tỉnh L. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, do chưa có xe

khách để về nhà nên C đi xuống chợ San Thàng, thuộc bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L nay là phường Tân Phong, tỉnh L để chơi. Khi C đang đi chơi ở chợ San Thàng thì C gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, giống người nghiện ma túy nên C đã hỏi mua 200.000 đồng ma túy của người này để sử dụng, người này đồng ý. Sau khi nhận 200.000 đồng của C, người đàn ông nói trên bỏ đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho C 01 túi zíp trong suốt, miệng túi zíp có viền màu đỏ, bên trong túi zíp có 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng. Mua bán xong, C cất giấu túi zíp có chứa gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi bộ theo hướng cổng chính chợ San Thàng để tìm chỗ sử dụng. Hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi C vừa đi đến khu vực cách cổng chợ San Thàng khoảng 20 mét thì bị tổ công tác của phòng PC04 - Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã San Thàng nay là Công an phường Tân Phong kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói Heroine C đang tàng trữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 315/KL-KTHS ngày 22/04/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,39 gam, là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng thu giữ thu giữ của Vàng Văn C gồm: 0,39 gam Heroine; 01 túi zip trong suốt, miệng túi có viền màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng. Đối với 0,39 gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Các vật chứng còn lại chưa xử lý, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – L chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 36/CT- VKSTP, ngày 27/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – L đã truy tố Vàng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vàng Văn C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi zip trong suốt, miệng túi có viền màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng.

Đối với 0,39 gam Heroine đã gửi giám định hết, không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo Vàng Văn C đề nghị:*

Về tố tụng, tội danh: Không có ý kiến gì.

Về mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L đề nghị đối với bị cáo Vàng Văn C. Người bào chữa thấy rằng bị cáo Vàng Văn C có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Ý kiến tranh luận:

*- Tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo:*

Đối với ý kiến của người bào chữa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo C theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Để đưa ra mức hình phạt đối với bị cáo, Viện kiểm sát đã căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đưa ra đã thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật nên Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm.

- *Người bào chữa*: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và hành vi tố tụng của người bào chữa trong giai đoạn xét xử đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 10 phút ngày 20/04/2025, tại chợ San Thàng thuộc bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L nay là phường Tân Phong, tỉnh L, Vàng Văn C đang tàng trữ trái phép 0,39 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của phòng PC04 - Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã San Thàng nay là Công an phường Tân Phong phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Vàng Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều luật quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: [...]*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – L đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng

ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế  xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,39 gam Heroine thu giữ của Vàng Văn C đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 túi zip trong suốt, miệng túi có viền màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng. Xét đây là vật chứng và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Vàng Văn C là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[9] Trong vụ án này: Bị cáo Vàng Văn C khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch bị cáo gặp tại chợ San Thàng, thành phố L, tỉnh L nay là phường Tân Phong, tỉnh L. Do bị cáo không biết nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Vàng Văn C cư trú tại xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh L nay là xã Hồng Thu, tỉnh L là xã đặc biệt khó khăn. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và đề nghị của bị cáo. Do đó, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn C.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng Văn C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2025.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Vàng Văn C để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, bên trong phong bì có: 01 túi zip trong suốt, miệng túi có viền màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng.

*(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- L).*

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn C.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- VKSND khu vực 1 - L;
- THADS tỉnh L;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Nga**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Nga**

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**